

Bản án số: 226/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28/9/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Giàu.

2/ Ông Nguyễn Đông Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2017/TLST - HN&GD ngày 18/7/2017 về việc "Tranh chấp về ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2017/QĐST - HNGĐ ngày 07/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Kim T, sinh năm: 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V3, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Trương Thanh V - Văn phòng luật sư Nguyễn T, đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Hứa Thanh H, sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V3, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/6/2017, nguyên đơn bà Huỳnh Kim T trình bày: Bà và ông Hứa Thanh H tự nguyện thành hôn vào năm 2004, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, quá trình chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình và thường hay cãi vã nhau. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Hứa Thanh H.

Về con chung: Có 02 người con tên Hứa Như H1 (nữ) sinh ngày 26/10/2006, Hứa Hoàng Hiến (nam) sinh ngày 11/6/2012 hiện tại hai con đang sống chung với ông H nay bà đồng ý để ông H nuôi cháu Hứa Hoàng Hiến, bà xin được nuôi cháu Hứa Như H1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Trước yêu cầu của nguyên đơn, ý kiến bị đơn ông Hứa Thanh H trình bày: ông và bà Huỳnh Kim T tự nguyện thành hôn với nhau năm 2004, có tổ chức lễ cưới, có

đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, nguyên nhân mâu thuẫn là không hòa hợp, qua yêu cầu của bà Huỳnh Kim T ông không đồng ý ly hôn vì ông còn thương vợ.

Con chung: Có 02 người con tên Hứa Như H1 (nữ) sinh ngày 26/10/2006, Hứa Hoàng Hiền (nam) sinh ngày 11/6/2012 hiện tại hai con đang sống chung với ông, nếu ly hôn ông cũng nhường quyền nuôi con cho bà Huỳnh Kim T. Tại Tòa ông Hứa Thanh H yêu cầu được nuôi cháu Hứa Như H1, còn cháu Hứa Hoàng Hiền giao cho bà Huỳnh Kim T nuôi dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung không có.

Đại diện Viên Kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án hoàn toàn đúng theo quy định pháp luật. Về nội dung vụ án, tại phiên tòa các đương sự khai có đăng ký kết hôn nhưng không xuất trình giấy đăng ký kết hôn. Qua biên bản xác minh ngày 03/8/2017 tại UBND xã V3 nơi các đương sự đăng ký thường trú thì UBND xã V3 cũng xác nhận giữa các đương sự không có đăng ký kết hôn, công văn số 66/UBND ngày 29/8/2017 của Ủy ban nhân xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xác nhận không có lưu tại xã Hòa Thuận đề nghị Tòa án không công nhận giữa các đương sự là vợ chồng. Con chung giao cháu Hứa Như H1 cho bà Huỳnh Kim T nuôi dưỡng, giao cháu Hứa Hoàng Hiền cho ông Hứa Thanh H nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn cho rằng: Tại Tòa các đương sự cho rằng có đăng ký kết hôn nhưng các đương sự không xuất trình giấy đăng ký kết hôn đề nghị Tòa án không công nhận các đương sự là vợ chồng. Đối với con chung cháu Hứa Như H1 có nguyện vọng được sống chung với bà Huỳnh Kim T đề nghị giao cháu H1 cho bà T nuôi dưỡng vì cháu H1 trên 7 tuổi còn cháu Hiền đang được ông H nuôi dưỡng ổn định và có khả năng về kinh tế đề nghị giao cháu Hiền cho ông H nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Bà Huỳnh Kim T và ông Hứa Thanh H tự nguyện sống chung vào năm 2004, có tổ chức lễ cưới. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên bà Huỳnh Kim T yêu cầu ly hôn. Vụ việc thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật hôn nhân và gia đình, nên Tòa án nhân dân huyện V thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Kim T và ông Hứa Thanh H: Tại phiên Tòa hôm nay cả hai cho rằng đều tự nguyện sống chung vào năm 2004, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, cả hai đều thống nhất ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa cả hai đều cho rằng có đăng ký kết hôn nhưng các đương sự lại không xuất trình giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Tại biên bản xác minh ngày 03/8/2017 thì UBND xã V3 nơi các đương sự cư trú cũng xác nhận giữa các đương sự tự nguyện sống chung vào năm 2004 không đăng ký kết hôn tại UBND xã V3, công văn số 66/UBND ngày 29/8/2017 của Ủy ban nhân xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xác nhận không có lưu tại xã Hòa Thuận, tại thời điểm các bên sống chung như vợ chồng thì cả hai đã đủ điều kiện để đăng ký kết hôn theo quy định nhưng các đương sự lại không đăng ký kết hôn nên khi phát sinh tranh chấp không được Tòa án công nhận giữa các đương sự là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật

hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Có 02 người con tên Hứa Như H1 (nữ) sinh ngày 26/10/2006, Hứa Hoàng Hiến (nam) sinh ngày 11/6/2012, tại biên bản ghi lời khai ngày 02/8/2017 cháu Hứa Như H1 có nguyện vọng được sống chung với bà Huỳnh Kim T nên Hội đồng xét xử giao cho bà Huỳnh Kim T được nuôi cháu Hứa Như H1. Đối với cháu Hứa Hoàng Hiến giao cho ông Hứa Thanh H được tiếp tục nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt vấn đề xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà T phải chịu theo quy định pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 5, 28, 35, 147, 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng: Các Điều 9, 14, 51, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Huỳnh Kim T và ông Hứa Thanh H là vợ chồng.

2/ Về con chung: Giao cho bà Huỳnh Kim T được nuôi cháu 01 người con tên Hứa Như H1 (nữ) sinh ngày 26/10/2006 cho đến khi cháu H1 tròn 18 tuổi. Giao cho ông Hứa Thanh H được tiếp tục nuôi cháu Hứa Hoàng Hiến (nam) sinh ngày 11/6/2012. Ông H, bà T không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom chăm sóc con chung cho ông H và bà T không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Huỳnh Kim T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được chuyển 300.000 đồng từ tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai số 0013570 ngày 18/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Tiên